

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GR
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/DS-ST
Ngày 03 - 3 - 2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GR, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Nhi

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Nhận

Bà Phạm Thanh Thúy

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Khắc Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:*
Bà Nguyễn Mộng Đẹp - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 42/2021/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S.

Địa chỉ trụ sở: Số A- B, Phường V, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Đức Thạch D: Ông Nguyễn Chí T – Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Bạc Liêu (theo Quyết định ủy quyền số 3977/2020/QĐ-PL ngày 28 tháng 12 năm 2020).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Chí T: Ông Châu Anh T – Chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ (theo Giấy ủy quyền số 1179/2021/GUQ-CNBL ngày 29 tháng 10 năm 2021) (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Bà **Tạ Hồng G** sinh năm 1984. Địa chỉ: Khóm A, Phường H, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 29 tháng 10 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S trình bày:

Ngày 20 tháng 5 năm 2015 bà Tạ Hồng G có ký Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số: LD1514000453 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần S – Chi nhánh Bạc Liêu để vay số tiền 80.000.000 đồng, mục đích vay là tiêu dùng, lãi suất 8,16%/năm, thời hạn vay là 48 tháng, thời điểm trả hết nợ là 20 tháng 5 năm 2019, cho vay không có tài sản bảo đảm. Trong quá trình vay, từ khi giải ngân ngày 20 tháng 5 năm 2015 đến ngày 20 tháng 9 năm 2021 bà G đã thanh toán được cho Ngân hàng tổng số tiền vốn và lãi là 99.571.728 đồng (trong đó tiền vốn là 74.970.000 đồng và tiền lãi là 24.601.728 đồng). Do bà G vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên từ ngày 28 tháng 02 năm 2019 Ngân hàng đã chuyển sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 03 tháng 3 năm 2022) bà G còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 8.431.869 đồng (trong đó tiền vốn là 5.030.000 đồng và tiền lãi trong hạn là 2.792.655 đồng, tiền lãi quá hạn là 609.214 đồng). Nay Ngân hàng yêu cầu bà G phải trả cho Ngân hàng toàn bộ khoản nợ nêu trên và tiền lãi phát sinh từ ngày 04 tháng 3 năm 2022 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng đã ký.

Bị đơn bà Tạ Hồng G đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên Tòa án không thể lấy lời khai.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Đối với người tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Châu Anh T có đơn xin xét xử vắng mặt, riêng bị đơn bà Tạ Hồng G vắng mặt không có lý do tại phiên họp, phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S đối với bà Tạ Hồng G. Buộc bà G có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 03 tháng 3 năm 2022) là 8.431.869 đồng (trong đó tiền vốn là 5.030.000 đồng và tiền lãi trong hạn là 2.792.655 đồng, tiền lãi quá hạn là 609.214 đồng). Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bà G còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Bà G phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án; căn cứ vào ý kiến của đại diện Viện kiểm sát; sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Tạ Hồng G trả số nợ vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Bà G có địa chỉ tại Khóm 5, Phường Hộ Phòng, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân

sự năm 2015, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Xét xử vắng mặt đương sự: Do đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Châu Anh T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn bà Tạ Hồng G đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án vẫn tiến hành xét vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Xét hợp đồng tín dụng: Ngày 20 tháng 5 năm 2015 bà Tạ Hồng G có ký Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD1514000453 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần S – Chi nhánh Bạc Liêu (gọi tắt là Ngân hàng) để vay số tiền 80.000.000 đồng, mục đích vay là tiêu dùng, lãi suất 8,16%/năm, thời hạn vay là 48 tháng, thời điểm trả hết nợ là 20 tháng 5 năm 2019, cho vay không có tài sản bảo đảm. Do vậy, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, việc cấp tín dụng dưới hình thức cho vay của Ngân hàng là phù hợp quy định pháp luật.

[4] Trong quá trình vay, từ khi giải ngân ngày 20 tháng 5 năm 2015 đến ngày 20 tháng 9 năm 2021 bà G đã thanh toán được cho Ngân hàng tổng số tiền vốn và lãi là 99.571.728 đồng (trong đó tiền vốn là 74.970.000 đồng và tiền lãi là 24.601.728 đồng). Tính đến ngày 03 tháng 3 năm 2022 bà G còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 8.431.869 đồng (trong đó tiền vốn là 5.030.000 đồng và tiền lãi trong hạn là 2.792.655 đồng, tiền lãi quá hạn là 609.214 đồng). Xét thấy, Hợp đồng tín dụng đã được ký kết đúng theo quy định pháp luật, bà G vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng yêu cầu bà G trả nợ gốc, tiền lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn cho Ngân hàng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bà G còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu có căn cứ nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà G phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên yêu cầu của Ngân hàng được Tòa án chấp nhận là $8.431.869 \times 5\% = 421.593$ đồng. Ngân hàng không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 95, điểm a khoản 3 Điều 98 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S đối với bà Tạ Hồng G.

2. Buộc bà Tạ Hồng G có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 03 tháng 3 năm 2022) là 8.431.869 đồng (trong đó tiền vốn là 5.030.000 đồng và tiền lãi trong hạn là 2.792.655 đồng, tiền lãi quá hạn là 609.214 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng vay các bên có thỏa thuận về lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Tạ Hồng G phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 421.593 đồng. Ngân hàng Thương mại Cổ phần S không phải chịu án phí. Ngân hàng Thương mại Cổ phần S đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003756 ngày 10 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu nên Ngân hàng Thương mại Cổ phần S được nhận lại số tiền 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thị xã GR;
- Chi cục THADS thị xã GR;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Nhi